

Số: /QĐ-PB

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hướng dẫn tiêu chí xác định có dịch bệnh, hết dịch bệnh
đối với bệnh truyền nhiễm nhóm A trên địa bàn cấp xã**

CỤC TRƯỞNG CỤC PHÒNG BỆNH

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 16 Thông tư số 15/2026/TT-BYT ngày 17 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-BYT ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng bệnh thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kiểm soát bệnh truyền nhiễm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hướng dẫn tiêu chí xác định có dịch bệnh, hết dịch bệnh đối với bệnh truyền nhiễm nhóm A trên địa bàn cấp xã tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2026.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Cục, Trưởng các Phòng thuộc Cục Phòng bệnh, Viện trưởng các Viện thuộc hệ y tế dự phòng trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Bệnh viện các Bộ, ngành, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật cấp tỉnh, Giám đốc Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Giám đốc Trạm Y tế cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT. Đào Hồng Lan (để báo cáo);
- Các Đ/c Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng;
- Các Vụ, Cục, Văn phòng thuộc Bộ Y tế;
- Cục Quân Y, Bộ Quốc phòng;
- Cục Y tế, Bộ Công an;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, BTN.

CỤC TRƯỞNG

Hoàng Minh Đức

Phụ lục
Hướng dẫn tiêu chí xác định có dịch bệnh và hết dịch bệnh
đối với bệnh truyền nhiễm nhóm A trên địa bàn cấp xã
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PB ngày tháng năm 2026
của Cục trưởng Cục Phòng bệnh)

I. Nguyên tắc áp dụng

1. Trường hợp bệnh xác định được áp dụng theo hướng dẫn chuyên môn đối với từng bệnh truyền nhiễm nhóm A cụ thể.
2. Thời gian theo dõi để xác định có dịch, hết dịch của một bệnh truyền nhiễm nhóm A được tính bằng 2 lần thời gian ủ bệnh trung bình của bệnh đó.
3. Ngày xuất hiện của trường hợp bệnh xác định là ngày khởi phát của trường hợp bệnh đó. Trường hợp không xác định được ngày khởi phát hoặc trường hợp bệnh không có triệu chứng thì lấy ngày lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính.
4. Ngày hết dịch bệnh là ngày kế tiếp ngay sau ngày kết thúc khoảng thời gian theo dõi hết dịch, khi trong khoảng thời gian theo dõi có số trường hợp mắc thấp hơn ngưỡng tiêu chí xác định có dịch bệnh.
5. Phương pháp ghi nhận trường hợp bệnh để xác định tiêu chí có dịch trên địa bàn cấp xã:
 - Ghi nhận tất cả trường hợp bệnh xác định khởi phát trên địa bàn xã, không phụ thuộc vào tình trạng cư trú, lưu trú của người bệnh tại thời điểm khởi phát.
 - Trường hợp người bệnh khởi phát tại một xã và vẫn chưa khỏi bệnh nhưng đến ở tại xã khác nơi chưa có ca bệnh thì trường hợp bệnh này được ghi nhận để xác định tiêu chí có dịch cho cả 02 xã.
 - Các trường hợp bệnh xâm nhập đã được phát hiện, quản lý và cách ly y tế kịp thời theo quy định, không có nguy cơ lây lan trong cộng đồng thì không được tính vào tiêu chí xác định có dịch.

II. Bảng tiêu chí xác định có dịch bệnh, hết dịch bệnh đối với bệnh truyền nhiễm nhóm A trên địa bàn cấp xã

TT	Tên bệnh	Tiêu chí xác định có dịch bệnh trên địa bàn cấp xã (*)	Tiêu chí xác định hết dịch bệnh trên địa bàn cấp xã
1	Bệnh bại liệt	Trong vòng 35 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 35 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.
2	Bệnh dịch hạch	Trong vòng 14 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 14 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.

TT	Tên bệnh	Tiêu chí xác định có dịch bệnh trên địa bàn cấp xã (*)	Tiêu chí xác định hết dịch bệnh trên địa bàn cấp xã
3	Bệnh do vi rút Ebola (Bệnh sốt xuất huyết do vi rút Ebola)	Trong vòng 21 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 21 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.
4	Bệnh do vi rút Lassa (Bệnh sốt xuất huyết do vi rút Lassa)	Trong vòng 21 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 21 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.
5	Bệnh do vi rút Marburg (Bệnh sốt xuất huyết do vi rút Marburg)	Trong vòng 21 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 21 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.
6	Bệnh do vi rút Nipah	Trong vòng 28 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 28 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.
7	Hội chứng suy hô hấp cấp tính nặng (SARS)	Trong vòng 14 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 02 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 14 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 02 trường hợp mắc bệnh xác định.
8	Bệnh do vi rút cúm A(H5N1)	Trong vòng 21 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 21 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.
9	Bệnh do vi rút cúm A(H5N6)	Trong vòng 14 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 14 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.
10	Bệnh do vi rút cúm A(H7N9)	Trong vòng 21 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 21 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.

TT	Tên bệnh	Tiêu chí xác định có dịch bệnh trên địa bàn cấp xã (*)	Tiêu chí xác định hết dịch bệnh trên địa bàn cấp xã
11	Bệnh do vi rút cúm A(H9N2)	Trong vòng 14 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 14 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.
12	Bệnh do vi rút tây sông Nin	Trong vòng 17 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 17 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.
13	Bệnh sốt vàng	Trong vòng 14 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 14 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.
14	Hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút corona (MERS-CoV)	Trong vòng 28 ngày trên địa bàn cấp xã có ghi nhận từ 03 trường hợp mắc bệnh xác định trở lên.	Trong 28 ngày liên tiếp trên địa bàn cấp xã chỉ ghi nhận dưới 03 trường hợp mắc bệnh xác định.
15	Bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm mới phát sinh, chưa rõ tác nhân gây bệnh	Hướng dẫn cụ thể căn cứ vào đặc điểm dịch tễ học của bệnh.	Hướng dẫn cụ thể căn cứ vào đặc điểm dịch tễ học của bệnh.

Ghi chú: (*) : Thời gian được tính bắt đầu từ ngày xuất hiện trường hợp bệnh xác định đầu tiên.